

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

MTU

Ministry of Construction
Mien Tay Construction University

ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Tên ngành: Kỹ thuật Xây dựng

Mã ngành: 8.58.02.01

Vĩnh Long - 2022

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

MTU

Ministry of Construction
Mien Tay Construction University

ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Tên ngành: Kỹ thuật Xây dựng

Mã ngành: 8.58.02.01



MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG.....	ii
DANH MỤC HÌNH.....	ii
1. GIỚI THIỆU SƠ LƯỢC VỀ CƠ SỞ ĐÀO TẠO.....	1
1.1. Thông tin về ngành đăng ký đào tạo.....	1
1.2. Giới thiệu về Trường ĐHXD Miền Tây.....	2
1.3. Giới thiệu về Khoa Xây dựng.....	5
2. SỰ CẦN THIẾT MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO.....	7
3. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO.....	9
3.1. Các căn cứ pháp lí.....	10
3.2. Văn bản ban hành liên quan đến quá trình xây dựng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành KTXD.....	10
3.3. Chương trình đào tạo tham khảo.....	11
3.4. Kế hoạch đào tạo.....	11
3.5. Kế hoạch tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng.....	13
4. ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ KHOA HỌC ĐỂ MỞ NGÀNH.....	15
4.1. Đội ngũ giảng viên.....	15
4.2. Kế hoạch phát triển đội ngũ.....	18
5. ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO.....	19
5.1. Điều kiện cơ sở vật chất hiện hữu bảo đảm mở ngành đào tạo.....	19
5.2. Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất.....	19
6. ĐIỀU KIỆN VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ.....	19
7. PHƯƠNG ÁN, GIẢI PHÁP ĐỀ PHÒNG, NGĂN NGỪA, XỬ LÝ RỦI RO TRONG MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO.....	20
7.1. Dự báo các rủi ro có thể xảy ra khi mở ngành và triển khai tuyển sinh	20
7.2. Giải pháp và đề xuất các phương án để ngăn ngừa rủi ro.....	21
8. ĐIỀU KIỆN SẴN SÀNG CHUYỂN SANG DẠY - HỌC TRỰC TUYẾN.....	22
9. TỰ ĐÁNH GIÁ.....	22



DANH MỤC BẢNG

Tên bảng	Nội dung	Trang
Bảng 1.	Kế hoạch đào tạo dự kiến	12
Bảng 2.	Danh mục các ngành phù hợp	13
Bảng 3.	Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy ngành Kỹ thuật Xây dựng trình độ Thạc sĩ	17
Bảng 4.	Danh sách cán bộ quản lý ngành đào tạo cấp đơn vị chuyên môn	20

DANH MỤC HÌNH

Tên hình	Nội dung	Trang
Hình 1.	Sơ đồ quản trị của Trường ĐHXD Miền Tây	4
Hình 2.	Sơ đồ tổ chức Khoa xây dựng	5

Số: 432/ĐA-ĐHXDMT

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 9 năm 2022

ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Tên ngành đào tạo : **Kỹ thuật xây dựng**
Mã số : **8.58.02.01**
Tên cơ sở đào tạo : **Trường Đại học Xây dựng Miền Tây**
Trình độ đào tạo : **Thạc sĩ**

1. GIỚI THIỆU SƠ LƯỢC VỀ CƠ SỞ ĐÀO TẠO

1.1. Thông tin về ngành đăng ký đào tạo

Ngành đào tạo Kỹ thuật Xây dựng (KTXD) trình độ thạc sĩ thuộc Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ quy định trong Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có mã số 8.58.02.01. Thông tin cụ thể như sau:

- Tên ngành đào tạo : **Kỹ thuật Xây dựng**
- Mã ngành : 8.58.02.01
- Tên cơ sở đào tạo : Trường Đại học Xây dựng Miền Tây
- Trình độ đào tạo : Thạc sĩ

Ngành KTXD trình độ đại học được Nhà trường đào tạo từ năm 2012, là một trong những ngành đào tạo đầu tiên kể từ khi Trường được Thủ tướng chính phủ ký quyết định thành lập (Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06/9/2011). Chương trình đào tạo ngành KTXD trình độ đại học đáp ứng quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021.

Tháng 02 năm 2018, Trường ĐHXD Miền Tây được Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Đà Nẵng công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục với kết quả: 50 tiêu chí đạt và 11 tiêu chí chưa đạt, đạt tỷ lệ 81,97% các tiêu chí, được cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục có giá trị thời gian 5 năm, từ năm 2018 đến năm 2023 (*Quyết định số 77/QĐ-CEA.UD*). Đến ngày 06/03/2021, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Đà Nẵng đã tổ chức Lê Công bố quyết định (*Quyết định số 39/QĐ-CEA.UD*) về công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và cấp giấy chứng nhận kiểm định

chất lượng chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành KTXD.

Hội đồng Trường ĐHXD Miền Tây đã ban hành Nghị Quyết nghị số 03/NQ-HĐT ngày 23/6/2020 về việc đồng ý chủ trương mở ngành đào tạo thạc sĩ KTXD (Mã số: 8.58.02.01) tại Trường ĐHXD Miền Tây và Hội đồng Trường ĐHXD Miền Tây đã Ban hành Nghị quyết số 02a/NQ-HĐT, ngày 02/4/2022 về đào tạo trình độ thạc sĩ ngành KTXD.

Ngành đào tạo KTXD do Khoa Xây dựng (KXD) trực tiếp quản lý về chuyên môn, đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý hoạt động đào tạo trình độ thạc sĩ. Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ được ban hành theo Quyết định số 466/QĐ-ĐHXDMT ngày 11/8/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Tây. KXD không vi phạm các quy định hiện hành về tuyển sinh, tổ chức, quản lý đào tạo trình độ đại học các chuyên ngành đang đào tạo và các quy định liên quan khác của pháp luật.

1.2. Giới thiệu về Trường ĐHXD Miền Tây

Trường Đại học Xây dựng (ĐHXD) Miền Tây được thành lập theo Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Xây dựng Miền Tây. Nhà trường có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trình độ cao cho ngành Xây dựng, Kinh tế ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) và hợp tác quốc tế, phù hợp với xu thế phát triển đáp ứng cấp thiết cho ngành Xây dựng, Kinh tế nhằm phát triển Kinh tế-Xã hội của khu vực ĐBSCL và cho cả nước. Trường ĐHXD Miền Tây chịu sự lãnh đạo và quản lý toàn diện trực tiếp của Bộ Xây dựng, chịu sự quản lý Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) của Bộ GD&ĐT và chịu sự quản lý hành chính của Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Vĩnh Long.

Qua nhiều lần rà soát, điều chỉnh, đến năm 2021, Nhà trường ban hành Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Triết lý giáo dục và Chiến lược phát triển Trường như sau:

Sứ mạng: “Trường ĐHXDMT là cơ sở giáo dục công lập, đào tạo nguồn nhân lực Xây dựng chất lượng cao theo định hướng ứng dụng; Là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; Có vai trò quan trọng trong phát triển KT-XH cho khu vực ĐBSCL và cả nước”

Tầm nhìn: “Đến năm 2025, Trường ĐHXDMT hoàn thành mục tiêu trở thành trường ĐH trọng điểm của Bộ Xây dựng tại khu vực ĐBSCL; Đến năm 2030, phát triển ngang tầm với các trường chất lượng cao trong nước và quốc tế; Bảo đảm người học sau tốt nghiệp có đủ năng lực cạnh tranh, đáp ứng thị trường

lao động trong nước và quốc tế”

Giá trị cốt lõi: “Chất lượng – Năng động – Phát triển – Hội nhập”

- Chất lượng: Trong giảng dạy, học tập nghiên cứu khoa học.

- Năng động: Trong các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phát triển KT-XH.

- Phát triển: Năng lực GV, người học và cơ sở giáo dục.

- Hội nhập: Hội nhập với các trường trong nước và quốc tế.

Triết lí giáo dục: Môi trường thân thiện – Tri thức khoa học - ứng dụng thực tế

Trong hơn 40 năm xây dựng và phát triển, dưới sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Bộ Xây dựng, Bộ GD&ĐT, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và sự quan tâm giúp đỡ của Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, UBND tỉnh Vĩnh Long, Thành phố Vĩnh Long và các ban ngành đoàn thể trong tỉnh; sự tạo điều kiện hỗ trợ của Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ, các tỉnh thành trong khu vực và các đại học trên toàn quốc; Trường đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nỗ lực phấn đấu phát triển Trường ngày càng lớn mạnh.

Hệ thống quản trị hiện tại của Trường ĐHXDMT bao gồm: Đảng ủy, HĐT, BGH và các đơn vị trực thuộc, CD, ĐTN, Hội SV, Hội Khuyến học và các hội đồng tư vấn như Hội đồng KH&ĐT, Hội đồng lương, Hội đồng Thi đua khen thưởng, kỷ luật... Sơ đồ cơ cấu tổ chức được trình bày như Hình 1.

Hiện tại, Trường ĐHXD Miền đang đào tạo và tuyển sinh 08 ngành và 18 chuyên ngành đào tạo thuộc các nhóm ngành: Xây dựng-Kiến trúc, Công nghệ thông tin và Kinh tế. Tổng số giảng viên sơ hữu của Trường là 170; trong đó có 01 giáo sư, 02 phó giáo sư, 24 tiến sĩ, 143 thạc sĩ. Đội ngũ giảng viên có chuyên môn vững chắc, có tâm huyết với công việc giảng dạy. Hàng năm, Trường cung cấp cho thị trường lao động hàng trăm Kỹ sư có trình độ chuyên môn cao, có kỹ năng, trách nhiệm nghề nghiệp và có phẩm chất đạo đức tốt. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm đúng ngành nghề đào tạo đạt trên 98%.

Thông tin đào tạo của trường

- Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

- Tên tiếng Anh: Mien Tay Construction University

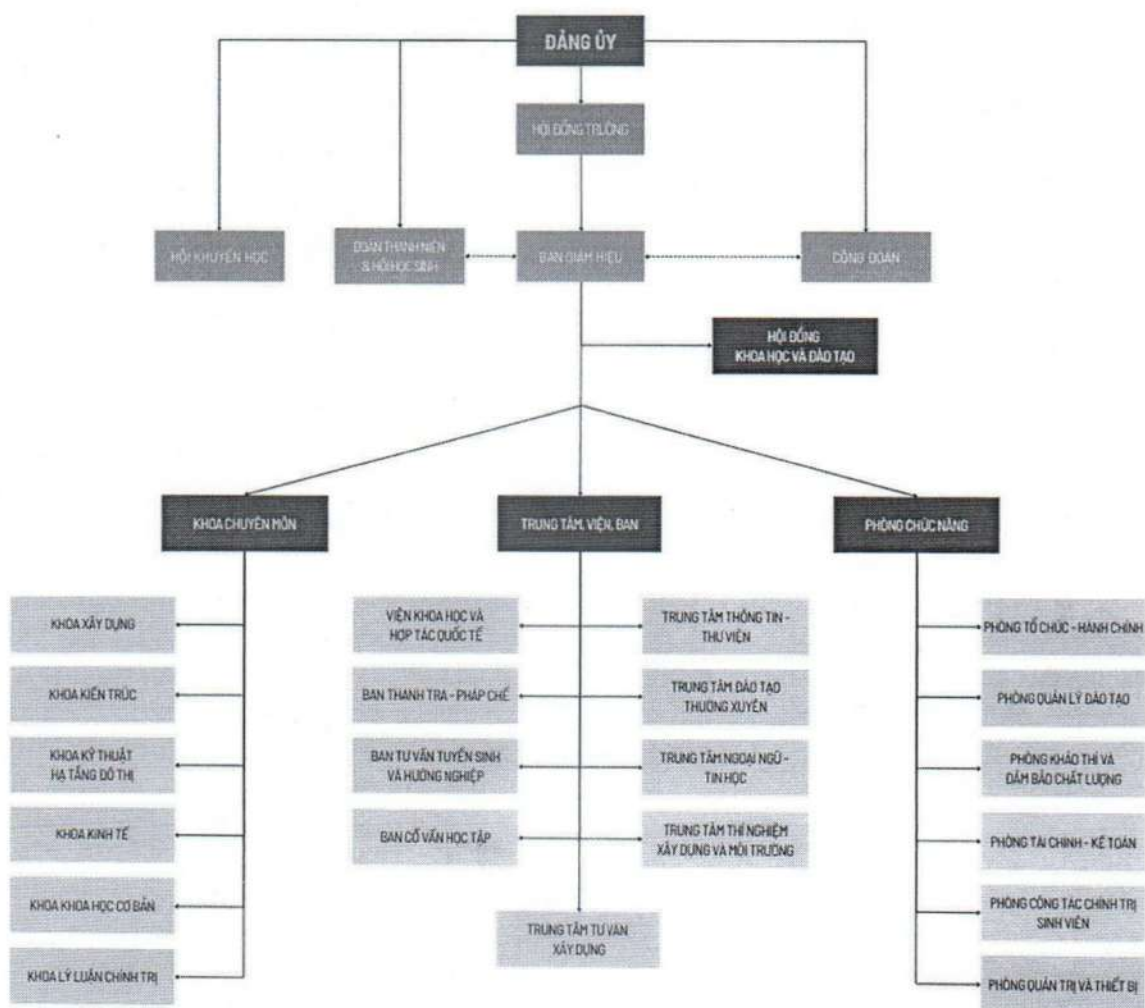
- Mã trường: MTU

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 20B Phó Cơ Điều, Phường 3, Tp.Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long

- Điện thoại: (0270) 3.825.903, 3.839.768; Fax: (0270) 3827457
- Địa chỉ trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo: www.mtu.edu.vn

Trường đã ký nhiều biên bản ghi nhớ với các Công ty, Hiệp hội, Trường Đại học trong và ngoài nước như: Công ty Aureole; Hội Cơ học đất & Địa kỹ thuật công trình Việt Nam (VSSMGE); Jetking, MTU và INOMAS; Đại học Quốc lập Trung ương Đài Loan; Đại học Chung Hsing ... Trường cũng ký các Thỏa thuận hợp tác trong các lĩnh vực đào tạo, xây dựng, hướng nghiệp, các hoạt động văn hóa xã hội và hỗ trợ sinh viên với các đơn vị như: Công ty CP Tập đoàn VSETGROUP; Thỏa thuận hợp tác về đào tạo Tiếng Nhật và giới thiệu tuyển dụng việc làm tại Nhật Bản thông qua Công ty TNHH Đào tạo Nhân lực Tsubaki,...

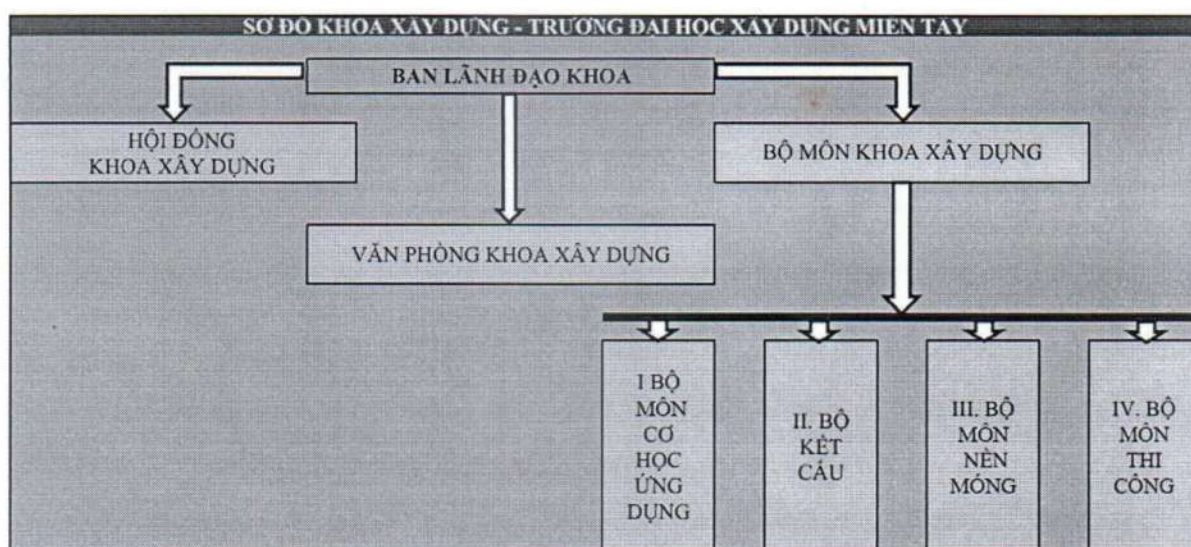
Trong quá trình hoạt động Trường luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đã đúc kết được nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy đại học.



Hình 1. Sơ đồ quản trị của Trường ĐHXD Miền Tây

1.3. Giới thiệu về Khoa Xây dựng

Khoa Xây dựng (KXD) trực thuộc Trường trung cấp Xây dựng số 8 được thành lập vào năm 1976. Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã ban hành Quyết định số 72/QĐ-BGD&ĐT-TCCB, ngày 9/01/2003, nâng cấp Nhà trường thành Trường Cao đẳng Xây dựng Miền Tây. Ngày 19/03/2012, Hiệu trưởng Nhà trường ban hành Quyết định số 77/QĐ/ĐHXDMT, thành lập KXD. Hiện nay KXD gồm 04 Bộ môn: Kết cấu, Thi công, Cơ học ứng dụng và Nền móng. Trong thời gian qua, các thể hệ lãnh đạo khoa, giảng viên và sinh viên KXD - Trường ĐHXD Miền Tây đã phấn đấu không ngừng nhằm xây dựng, phát triển ngày càng vững mạnh về chất lượng và số lượng trong đội ngũ giảng viên, công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học.



Hình 2. Sơ đồ tổ chức của Khoa Xây dựng

Năm 2021, Khoa Xây dựng được Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Đà Nẵng công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành KTXD (Quyết định số 39/QĐ-CEA.UD, ngày 06/03/2021).

Về quy mô đào tạo: Sau hơn 40 năm xây dựng và trưởng thành, KXD tham gia quản lý, giảng dạy 06 chuyên ngành đào tạo trình độ ĐH, bao gồm: KTXD; Kỹ thuật giao thông; Kiến trúc; Cấp thoát nước, Kỹ thuật môi trường; Quản lý đô thị và công trình với số lượng SV đông đảo. Hiện nay, tổng số SV của hai hệ chính quy và VLVH là hơn 1800 SV.

Về đội ngũ cán bộ và chức năng nhiệm vụ:

Đội ngũ giảng viên của Khoa Xây dựng hiện tại có 54 người, trong đó có:

- 01 Giáo sư;
- 02 Phó giáo sư;

- 13 Tiến sĩ;

- 37 Thạc sĩ (trong đó có 03 NCS); 01 Kỹ sư.

Cơ cấu tổ chức của Khoa hiện nay, gồm: Trưởng khoa, 02 Phó Trưởng khoa, Thư ký khoa và 04 bộ môn (Bộ môn Cơ học ứng dụng; Bộ môn Kết cấu công trình; Bộ môn Nền móng; Bộ môn Thi công).

Chức năng, nhiệm vụ chính của Khoa Xây dựng:

Là đơn vị trực thuộc Trường, quản lý quá trình đào tạo trong lĩnh vực được phân công, và chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;

Xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy, học tập các bậc học, ngành học được phân công;

Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác trong và ngoài nước trong lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy được phân công;

Quản lý chất lượng, nội dung, phương pháp đào tạo và nghiên cứu khoa học;

Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm,... phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học;

Tổ chức biên soạn, cập nhật chương trình đào tạo, giáo trình các học phần thuộc Khoa quản lý do Hiệu trưởng giao;

Tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập;

Chủ động, phối hợp các đơn vị trong trường đề xuất xây dựng kế hoạch bổ sung các thiết bị dạy - học, thực hành, thực tập và thực nghiệm;

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên, nhân viên thuộc Khoa quản lý;

Phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác quản lý người học.

Về nghiên cứu khoa học: Bên cạnh nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cho đất nước chuyên ngành Xây dựng, đội ngũ viên chức của KXD đã tích cực NCKH, tham gia thực hiện các đề tài mang tính ứng dụng cao. Hằng năm, KXD đã tổ chức các hội nghị khoa học chuyên ngành, các hội thảo về đào tạo liên kết với doanh nghiệp và thị trường lao động có sự tham gia của đông đảo SV. Nhà trường đã xây dựng một hệ thống các phòng thí nghiệm chuyên ngành đủ sức đào tạo, phục vụ NCKH và tổ chức dịch vụ. Trung tâm Thí nghiệm Xây dựng và Môi trường đạt tiêu chuẩn cấp chứng chỉ hành nghề về các kỹ năng nghề nghiệp và kiểm định công trình xây dựng, tạo điều kiện để viên chức trong khoa có điều kiện kết hợp giữa đào tạo gắn kết với nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu của các công ty, nhà tuyển dụng lao động.

Về thi đua khen thưởng: Với những đóng góp và thành tích đã đạt được trong hơn 40 năm qua, tập thể viên chức KXD đã vinh dự nhận được nhiều thành



tích khen thưởng các cấp, cụ thể: KXD nhiều năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc cấp Bộ; Chi bộ, Đảng viên nhiều năm được Đảng ủy Nhà trường, Đảng ủy cấp trên tặng giấy khen; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ do đã có thành tích trong công tác giáo dục đào tạo từ năm học 2009-2010 đến năm học 2011-2012.

2. SỰ CẦN THIẾT MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã nêu rõ các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; Đến năm 2030 là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; Đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Để đạt được các mục tiêu này, Đảng đã xác định nguồn nhân lực chất lượng cao có vai trò đặc biệt quan trọng. Vì vậy, Văn kiện Đại hội XIII đã chỉ rõ một trong các định hướng chiến lược là *“Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và sử dụng nhân tài...”* Quan điểm này cho thấy Đảng xác định vấn đề phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là vấn đề sống còn của đất nước, là khâu then chốt, quyết định sự thành công của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước. Quan điểm “Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu” được khẳng định trong Hiến pháp năm 2013 và cũng được thể hiện rõ trong các văn kiện của Đảng.

Trước xu thế hội nhập của các nước trong khu vực và thế giới, nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng làm việc với đối tác quốc tế hoặc tham gia công tác trong các công ty, tập đoàn đa quốc gia là cần thiết đối với nhiều ngành nghề, lĩnh vực khác nhau, trong đó có ngành Kỹ thuật Xây dựng (KTXD).

Tuy nhiên, số lượng cán bộ thực tế ngành KTXD qua đào tạo vẫn chưa đáp ứng hoặc phân bố không đồng bộ trong các vùng, miền của cả nước. Điều này có thể thấy rõ trong điều kiện hiện nay vẫn còn thiếu cán bộ KTXD trình độ cao, có khả năng tham gia thiết kế, thi công, quản lý xây dựng cho các tỉnh thành cách xa các trung tâm đô thị lớn như Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh. Hàng loạt các dự án phát triển đô thị gắn liền các thế mạnh của vùng đang dần triển khai. Rõ ràng, nhân lực ngành KTXD chất lượng cao đang rất cần để đáp ứng cho các khu vực này. Vì vậy, công tác đào tạo cán bộ kỹ thuật có chuyên môn chuyên sâu cho lĩnh vực này cần được quan tâm thích đáng.

Trong thời gian tới, nhu cầu nguồn nhân lực kỹ thuật trình độ thạc sĩ tăng lên do yêu cầu phát triển của đất nước nói chung và khu vực ĐBSCL nói riêng. Nguồn nhân lực trình độ cao ngành KTXD đào tạo tại Trường ĐHXD Miền Tây góp phần đáp ứng nhu cầu cho các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức kinh tế xã hội, các doanh nghiệp liên quan đến công tác đầu tư, quản lý, tư vấn, thiết kế... trong ngành Xây dựng.

- Kết quả khảo sát ý kiến cựu sinh viên đối với Chương trình đào tạo ngành KTXD trình độ thạc sĩ (dự kiến mở) của KXD, Trường ĐHXD Miền Tây cho thấy nhu cầu tham gia học tập của ngành này là rất cần thiết (Tỉ lệ sẵn sàng tham gia học tập, giới thiệu cho đồng nghiệp/người thân tham gia học tập là 90%, 10 % nội dung khác).

- Kết quả khảo sát ý kiến giảng viên giảng dạy trong các cơ sở đào tạo đối với Chương trình đào tạo ngành KTXD trình độ thạc sĩ (dự kiến mở) của KXD, Trường ĐHXD Miền Tây cho thấy nhu cầu tham gia học tập của ngành này chiếm tỉ lệ cao (100% ý kiến khảo sát đồng ý với kế hoạch mở ngành đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng).

- Kết quả khảo sát nhà quản lý và tuyển dụng đối với Chương trình đào tạo ngành KTXD trình độ thạc sĩ (dự kiến mở) cho thấy nhu cầu tuyển dụng đối với lực lượng lao động trình độ chuyên môn của ngành này là rất lớn. Tất cả nhà quản lý và tuyển dụng đều cho rằng mở ngành đào tạo thạc sĩ KTXD là hoàn toàn cần thiết.

Kết quả khảo sát cho thấy nhu cầu đào tạo ngành KTXD trình độ thạc sĩ là rất cần thiết, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực xây dựng cho vùng ĐBSCL và cả nước.

Dựa trên những cơ sở vừa nêu, Ban Giám hiệu đã lập Tờ trình đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành KTXD và được Hội đồng Trường ĐHXD Miền Tây đã đồng ý đề xuất mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành KTXD (Nghị Quyết nghị số 02a/NQ-HĐT ngày 02/4/2022).

Các căn cứ pháp lý

Ngành KTXD trình độ thạc sĩ (dự kiến mở) dựa trên các căn cứ pháp lý sau đây:

- Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

- Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

- Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

- Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

- Nghị quyết số 06/NQ-HĐTr ngày 20/8/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXD Miền Tây;

- Quyết định 466/QĐ-ĐHXDMT ngày 11/8/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Tây ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

- Quyết định số 205/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/4/2022 của Hiệu Trưởng Trường ĐHXD Miền Tây về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ;

- Nghị quyết số 03/NQ-HĐT của Hội đồng Trường ĐHXD Miền Tây, ngày 23/6/2020 về việc đồng ý chủ trương mở ngành đào tạo thạc sĩ KTXD (Mã số: 8.58.02.01) tại Trường ĐHXD Miền Tây;

- Nghị quyết số 02a/NQ-HĐT Hội đồng Trường ĐHXD Miền Tây, ngày 02/4/2022 về đào tạo trình độ thạc sĩ ngành KTXD.

3. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo ngành KTXD trình độ thạc sĩ được xây dựng theo định hướng ứng dụng, chia làm ba phần: phần kiến thức chung (9 tín chỉ chiếm 15%); phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành (36 tín chỉ chiếm 60%); thực tập (6 tín chỉ chiếm 10%) và Đề án tốt nghiệp thạc sĩ (9 tín chỉ chiếm 15%).

Khối lượng chương trình: 60 tín chỉ.

Chia ra:

- Các môn học:	60 tín chỉ
+ Kiến thức chung:	9 tín chỉ.
+ Kiến thức cơ sở và chuyên ngành:	36 tín chỉ.
Trong đó : Phần bắt buộc:	15 tín chỉ.
Phần tự chọn:	21 tín chỉ.
- Thực tập:	6 tín chỉ.
- Đề án tốt nghiệp:	9 tín chỉ.

Thời gian đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật xây dựng là 02 năm, gồm 1,5 năm học các học phần và 0,5 năm thực hiện Đề án tốt nghiệp thạc sĩ.

3.1. Các căn cứ pháp lí

- Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;
- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;
- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;
- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;
- Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;
- Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;
- Nghị quyết số 06/NQ-HĐTr ngày 20/8/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXD Miền Tây;
- Quyết định 466/QĐ-ĐHXDMT ngày 11/8/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Tây ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;
- Quyết định số 205/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/4/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Tây về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ.

3.2. Văn bản ban hành liên quan đến quá trình xây dựng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành KTXD

- Nghị quyết số 03/NQ-HĐT của Hội đồng Trường ĐHXD Miền Tây, ngày 23/6/2020 về việc đồng ý chủ trương mở ngành đào tạo thạc sĩ KTXD (Mã số: 8.58.02.01) tại Trường ĐHXD Miền Tây;
- Báo cáo kết quả khảo sát về chương trình đào tạo Kỹ thuật Xây dựng trình

TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

độ thạc sĩ, ngày 02/3/2022;

- Quyết định số 194/QĐ-ĐHXDMT, ngày 11/4/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Tây về việc Thành lập Hội đồng Xây dựng Đề án tốt nghiệp mở ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành KTXD (mã số: 8.58.02.01);

- Quyết định số 195/QĐ-ĐHXDMT, ngày 11/4/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Tây về việc Thành lập Hội đồng Xây dựng CTĐT trình độ Thạc sĩ ngành KTXD;

- Quyết định số 299/QĐ-ĐHXDMT, ngày 31/5/2022 thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Xây dựng;

- Biên bản thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ ngành KTXD, ngày 14/6/2022 của Chủ tịch Hội đồng thẩm định;

- BB giải trình của tổ soạn thảo CTĐT, ngày 20/6/2022;

- BB thông qua CTĐT sau điều chỉnh theo ý kiến của HĐ thẩm định, số 05/BB-KHĐT, ngày 27/6/2022 của Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo;

- Quyết định số 363/QĐ-ĐHXDMT, ngày 04/7/2022 ban hành CTĐT và Kế hoạch đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Xây dựng theo định hướng ứng dụng.

3.3. Chương trình đào tạo tham khảo

Chương trình đào tạo Kỹ thuật xây dựng trình độ thạc sĩ xây dựng có tham khảo, đối sánh với 01 CTĐT nước ngoài và 02 CTĐT trong nước.

1. Chương trình đào tạo thạc sĩ trong nước của trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

<http://www.uah.edu.vn/router/chuan-dau-ra-va-chuong-trinh-dao-tao-560.html>

2. Chương trình đào tạo thạc sĩ trong nước của trường Đại học Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh.

https://drive.google.com/file/d/10EzxtiE85Mv_tNvoxhNk0vzKJeR5Ls4x/view

3. Chương trình đào tạo thạc sĩ nước ngoài của trường Đại quốc gia Singapore.

<https://cde.nus.edu.sg/cee/graduate/coursework-based-programmes/msc-ce/>

3.4. Kế hoạch đào tạo

Chương trình đào tạo được tổ chức thành các học kỳ. Mỗi học kỳ trung bình học viên được học từ 15 – 18 tín chỉ.

Bảng 1: Kế hoạch đào tạo dự kiến

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Tổng số tiết	ĐK tiên quyết	Học phần		Học kỳ
						Bắt buộc	Tự chọn	
1	CHXD01	Triết học	3(3,0)	45		3		1
2	CHXD06	Kết cấu bê tông cốt thép nâng cao	3(2,1)	45	CHXD04	3		1
3	CHXD02	Anh văn	4(4,0)	45		4		1
4	CHXD03	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2(1,1)	30		2		1
5	CHXD04	Cơ kết cấu nâng cao	3(2,1)	45		3		1
6	CHXD05	Các phương pháp số	3 (2,1)	45		3		1
TỔNG HK1			18			18	0	1
7	CHXD07	Độ tin cậy và tuổi thọ công trình	3 (2,1)	45			3	2
8	CHXD08	Kết cấu thép-bê tông liên hợp	3 (2,1)	45			3	2
9	CHXD09	Tối ưu hóa kết cấu	3 (2,1)	45			3	2
10	CHXD10	Phân tích kết cấu nhà cao tầng	3 (2,1)	45			3	2
11	CHXD11	Kết cấu tấm vỏ	3 (2,1)	45			3	2
12	CHXD12	Vật liệu mới và cấu kiện xây dựng tiên tiến	3 (2,1)	45			3	2
13	CHXD14	Thiết kế và thi công công trình ngầm	3(2,1)	45			3	2
14	CHXD15	Địa kỹ thuật nâng cao	3 (2,1)	45			3	2
15	CHXD16	Tính toán công trình ngầm chịu tác dụng của tải trọng động đất	3(2,1)	45			3	2
16	CHXD17	Phương pháp PTHH trong địa kỹ thuật	3(2,1)	45	CHXD15		3	2
TỔNG HK2			15			0	15	2
17	CHXD13	Nền và móng trong điều kiện phức tạp	3(2,1)	45		3		3
18	CHXD18	Công nghệ thi	3(2,1)	45		3		3

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Tổng số tiết	ĐK tiên quyết	Học phần		Học kỳ
						Bắt buộc	Tự chọn	
		công cấu kiện đặc biệt						
19	CHXD19	Khảo sát và nghiên cứu thực tế công trình.	3(2,1)	45			3	3
20	CHXD20	Quản lý và thẩm định dự án XD	3(2,1)	45			3	3
21	CHXD21	Kiểm định chất lượng công trình XD	3(2,1)	45			3	3
22	CHXD22	Thực tập tốt nghiệp	6(0,6)	270		6		3
		TỔNG HK3	15			9	6	3
23	CHXD23	Đề án tốt nghiệp	9(0,9)	405		9		4
		TỔNG HK4	09			9		4
		TỔNG TÍN CHỈ	60			39	21	

3.5. Kế hoạch tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng

3.5.1. Đối tượng tuyển sinh:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp hoặc ngành gần.

b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 (hoặc tương đương) trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ B1 do MTU cấp.

c) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo.

d) Danh mục ngành phù hợp:

Bảng 2: Danh mục các ngành phù hợp

Tên nhóm	Ngành tốt nghiệp đại học	Học phần bổ sung kiến thức
Nhóm I	- Kỹ thuật xây dựng; - Công nghệ Kỹ thuật Công trình xây dựng.	-
Nhóm II	- Kiến trúc;	1. Sức bền vật liệu;

- Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; - Kỹ thuật xây dựng công trình biển; - Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; - Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; - Địa kỹ thuật xây dựng; - Kỹ thuật tài nguyên nước; - Kỹ thuật cấp thoát nước; - Kỹ thuật môi trường.	2. Cơ học kết cấu; 3. Bê tông cốt thép; 4. Kỹ thuật thi công/Nền móng/Phần tử hữu hạn
--	---

Ghi chú:

- Ứng viên tốt nghiệp đại học Nhóm II chỉ học bổ sung những học phần mà trong chương trình đào tạo đã tốt nghiệp không có 04 học phần nêu trong bảng trên.

- Đối với các thí sinh tốt nghiệp trình độ đại học có ngành đào tạo nằm ngoài Nhóm II, Hội đồng tuyển sinh xét duyệt và quyết định các học phần cần phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.

3.5.2. Phương thức tuyển sinh:

+ Việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ được tổ chức một hoặc nhiều lần trong năm; số lần tuyển sinh trong năm do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định.

+ Phương thức tuyển sinh bao gồm thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển. Tùy thuộc vào tình hình thực tế ở thời điểm ra Thông báo tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh sẽ quyết định lựa chọn phương thức cụ thể.

+ Thông báo tuyển sinh được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây trước ngày kết thúc nhận hồ sơ dự tuyển 45 ngày, bao gồm những thông tin sau:

- a) Đối tượng và điều kiện dự tuyển.
- b) Chỉ tiêu tuyển sinh theo chương trình đào tạo, hình thức đào tạo.
- c) Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo và quy định những trường hợp phải hoàn thành học bổ sung.
- d) Hồ sơ dự tuyển.
- đ) Kế hoạch và phương thức tuyển sinh.
- e) Mức học phí, mức thu dịch vụ tuyển sinh và khoản thu dịch vụ khác cho

lộ trình từng năm học, cả khóa học.

g) Những thông tin cần thiết khác.

3.5.3. Yêu cầu tốt nghiệp

Học viên được công nhận tốt nghiệp khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đề án tốt nghiệp được Hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch Hội đồng về việc Đề án tốt nghiệp đã được chỉnh sửa theo kết luận của Hội đồng, đóng kèm bản sao kết luận của Hội đồng đánh giá Đề án tốt nghiệp và nhận xét của các phản biện.

b) Đã nộp 02 quyển Đề án tốt nghiệp, 02 bản tóm tắt kèm theo 02 đĩa CD Đề án tốt nghiệp theo đúng các quy định về hình thức và quy cách; toàn văn Đề án tốt nghiệp đã được công bố công khai trên trang Web của Nhà trường.

c) Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài, hoặc chứng nhận trình độ ngoại ngữ B2 do Trường đại học Xây dựng Miền Tây cấp.

d) Đã hoàn thành các trách nhiệm khác theo quy định của Nhà trường; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật, đình chỉ học tập.

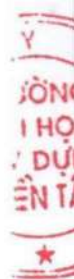
e) Được Hội đồng xét tốt nghiệp đề nghị Hiệu trưởng công nhận tốt nghiệp. Hội đồng xét tốt nghiệp do Hiệu trưởng quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng QLĐT.

4. ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ KHOA HỌC ĐỂ MỞ NGÀNH

4.1. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên đảm bảo điều kiện mở ngành đáp ứng Điều 5 tại Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT, cụ thể:

1/ GS.TS. Nguyễn Tiến Chương, sinh năm 1959; trình độ tiến sĩ ngành Kỹ thuật Xây dựng, năm 1987; Giáo sư ngành Kỹ thuật Xây dựng, năm 2015; Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy hơn 20 năm; Tham gia giảng dạy, hướng dẫn Đề án tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng; Chủ trì thực hiện 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ với trên 10 bài báo khoa học đăng trên các tạp



chí trong và ngoài nước.

2/ TS. Lê Bảo Quốc, sinh năm 1977 có trình độ tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng công trình đặc biệt, năm 2016. Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy 10 năm, hướng dẫn Đề án tốt nghiệp thạc sĩ từ năm 2018 đến nay, có 08 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

3/ TS. Lâm Thanh Quang Khải, sinh năm 1982 có trình độ tiến sĩ chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, năm 2019. Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy 08 năm, có tham gia giảng dạy, hướng dẫn Đề án tốt nghiệp thạc sĩ từ năm 2020 đến nay, có trên 20 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

4/ TS. Đỗ Thị Mỹ Dung, sinh năm 1983 có trình độ tiến sĩ chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, năm 2017. Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy 08 năm, tham gia giảng dạy, hướng dẫn Đề án tốt nghiệp thạc sĩ từ năm 2019 đến nay, có trên 20 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

5/ TS. Đào Huy Hoàng, sinh năm 1986 có trình độ tiến sĩ chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng dân dụng, năm 2016. Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy 05 năm, có trên 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

6/ TS. Ngô Văn Thúc, sinh năm 1990; tiến sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, năm 2021. Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy đại học 08 năm, 19 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

7/ TS. Nguyễn Tuấn Phương, sinh năm 1979; Tiến sĩ Địa kỹ thuật xây dựng, năm 2019. Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy đại học hơn 10 năm, có nhiều bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

Đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo là 21 giảng viên (01 giáo sư, 02 phó giáo sư, 17 tiến sĩ và 01 thạc sĩ) trình trong Bảng 3, đã đáp ứng đầy đủ điều kiện về đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo cho toàn bộ khóa học và bảo đảm mỗi học phần của chương trình đào tạo phải có ít nhất 02 giảng viên có chuyên môn phù hợp đảm nhiệm, mỗi giảng viên giảng dạy không quá 03 học phần trong chương trình đào tạo. Bên cạnh đó đội ngũ giảng viên có khả năng hướng dẫn học viên xây dựng đề cương nghiên cứu và thực hiện đề tài Đề án tốt nghiệp, tham gia Hội đồng chấm Đề án tốt nghiệp thạc sĩ. Với 06 đề tài cấp Nhà nước, 12 đề tài cấp Bộ, 20 đề tài cấp Tỉnh/cơ sở và có nhiều bài báo khoa học công bố trên các tạp chí thuộc danh mục WoS, SCOPUS và Danh mục được tính

điểm thuộc Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước, có thể khẳng định đội ngũ GV tham gia Đề án mở ngành có đủ khả năng và điều kiện để thành lập hội đồng đánh giá Đề án tốt nghiệp thạc sĩ và tổ chức đánh giá Đề án tốt nghiệp thạc sĩ theo Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ được ban hành theo Quyết định số 466/QĐ-ĐH XD MT ngày 11/8/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Tây ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

Bảng 3. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy ngành
Kỹ thuật Xây dựng trình độ Thạc sĩ

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Ghi chú
1	Nguyễn Tiến Chương, 1959	GS, 2015	TS, Việt Nam, 1987	Kỹ thuật Xây dựng	
2	Vũ Ngọc Anh, 7/11/1972	PGS, 2015	PGS, Pháp, 2015	Xây dựng dân dụng	
3	Đào Huy Hoàng, 14/11/1986	TS, 2016	TS, Mỹ, 2016	Kỹ thuật xây dựng dân dụng	
4	Vũ Duy Thắng, 1/03/1975	TS, 2011	TS, Đức, 2011	Kỹ thuật	
5	Lê Bảo Quốc, 30/04/1977	TS, 2016	TS, Việt Nam, 2016	Xây dựng công trình đặc biệt	
6	Lâm Thanh Quang Khải, 24/01/1982	TS, 2019	TS, Việt Nam, 2019	Kỹ thuật Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	
7	Đỗ Thị Mỹ Dung, 06/06/1983	TS, 2017	TS, Việt Nam, 2017	Kỹ thuật Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	
8	Nguyễn Quang Dũng, 21/01/1978	TS, 2013	TS, Việt Nam, 2013	Kỹ thuật xây dựng công trình đặc biệt	
9	Nguyễn Tuấn Phương, 28/10/1979	TS, 2019	TS, Việt Nam, 2019	Địa kỹ thuật Xây dựng	
10	Văn Hữu Huệ, 02/12/1966	TS, 2008	TS, Việt Nam, 2008	Địa kỹ thuật xây dựng	
11	Đặng Ngọc Lợi, 10/10/1986	TS, 2020	TS, Hàn Quốc, 2020	Kết cấu công trình	
12	Ngô Văn Thúc, 20/07/1990	TS, 2021	TS, Việt Nam, 2021	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	

Bảng 3. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy ngành
Kỹ thuật Xây dựng trình độ Thạc sĩ

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Ghi chú
13	Trần Đức Học, 24-05-1987	PGS, 2020	TS, Đài Loan, 2015	Xây dựng	
14	Đỗ Duy Thịnh, 29/12/1985	TS, 2019	TS, Nhật Bản, 2019	Thiết kế kiến trúc và kết cấu	
15	Nguyễn Văn Tho, 31/12/1978	TS, 2015	TS, Italia, 2015	Khoa học môi trường	
16	Nguyễn Quốc Hậu, 01/01/1983	TS, 2021	TS, Việt Nam, 2021	Quản lý đất đai	
17	Lương Phước Toàn, 08/04/1982	TS, 2018	TS, Việt Nam, 2018	Vật lý Địa cầu	
18	Hàng Sấm Nang, 09/10/1974	TS, 2019	TS, Ba Lan, 2019	Quản lý hệ thống thông tin	
19	Nguyễn Thị Trang, 21/08/1981	TS, 2018	TS, Việt Nam, 2018	Triết học	
20	Trương Thị Hồng Nga, 07/11/1977	TS, 2019	TS, Việt Nam, 2019	Lịch sử Đảng CSVN	
21	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, 11/02/1984	ThS, 2006	ThS, Việt Nam, 2007	Anh văn	

Đội ngũ tham gia giảng dạy chương trình Thạc sĩ ngành Kỹ thuật Xây dựng có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học thuộc các cấp khác nhau (cấp cơ sở đến cấp Bộ), và có nhiều công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí uy tín.

4.2. Kế hoạch phát triển đội ngũ

Hàng năm Trường đều có kế hoạch và chính sách trong tuyển dụng mới giảng viên. Trường ưu tiên tuyển dụng người có học vị tiến sĩ, thạc sĩ, sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc hoặc giỏi từ nhiều nguồn để bổ sung cho đội ngũ giảng dạy; đồng thời lựa chọn cán bộ giảng dạy còn trẻ tuổi, có năng lực để cử đi đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ ở nước ngoài.

Cần nhắc, lựa chọn mời các giảng viên thỉnh giảng có nhiều uy tín và kinh nghiệm nghiên cứu tham gia vào công tác giảng dạy của trường.

Để phù hợp với chiến lược phát triển, đội ngũ giảng viên của Trường thì chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến trong 3 năm đầu từ 30 – 60 chỉ tiêu; trong các năm tiếp theo, chỉ tiêu tuyển sinh tăng thêm 10%.

Phương thức tuyển sinh cũng như yêu cầu đối với người dự tuyển được nêu cụ thể trong Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường ĐHXD Miền Tây.

5. ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

5.1. Điều kiện cơ sở vật chất hiện hữu bảo đảm mở ngành đào tạo

Phòng học, giảng đường dành cho các học phần lý thuyết: 04 phòng, 50 chỗ ngồi/phòng; 01 phòng Lab dùng cho việc học Tiếng Anh, với sức chứa 60 chỗ ngồi; 06 phòng máy vi tính.

Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS1233, xưởng thực hành đa năng.

Thiết bị phục vụ đào tạo: máy chiếu projector, hệ thống loa, các thiết bị chuyên dụng trong việc học các học phần liên quan đến thí nghiệm hoặc các đề tài nghiên cứu liên quan đến thí nghiệm.

Thư viện với tổng diện tích 900 m², có sức chứa 150 chỗ ngồi; hiện tại thư viện có 57.012 bản sách với 2934 nhan đề giáo trình, sách nghiên cứu, tài liệu tham khảo; thư viện được Trường trang bị hệ thống tài liệu điện tử, hệ thống máy tính tra cứu, có kết nối internet, có danh mục sao lưu các bài báo quốc tế công bố từ đội ngũ giảng viên của Trường.

Ngoài ra, khuôn viên của trường được trang bị các điểm kết nối internet, người học có thể truy cập thuận lợi mà không nhất thiết phải đến thư viện của trường.

Sân hoạt động thể dục thể thao trong khuôn viên Trường, bao gồm: 06 sân bóng đá nhân tạo, 02 sân Tennis, 01 nhà thi đấu đa năng.

5.2. Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất

Trường hiện đang đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tại Khu B với các hạng mục: phòng thí nghiệm, Trung tâm Thông tin – Thư viện hiện đại, giảng đường lớn, ký túc xá, nhà ăn sinh viên, các nhà làm việc... với tổng mức đầu tư là 334 tỉ đồng. Dự án sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng vào đầu năm 2023.

6. ĐIỀU KIỆN VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ

Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý hành chính trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật xây dựng của Trường Đại học Xây dựng Miền tây là Phòng Quản lý đào tạo, chịu trách nhiệm về quản lý ngành đào tạo theo đúng chức năng, nhiệm vụ

được Ban Giám hiệu giao.

Đơn vị chuyên môn được giao quản lý các hoạt động chuyên môn, giảng viên, người học đối với ngành Kỹ thuật Xây dựng độ thạc sĩ là Khoa Xây dựng. Cán bộ cơ hữu quản lý ngành đào tạo cấp đơn vị chuyên môn được thể hiện ở Bảng 4.

Bảng 4. Danh sách cán bộ quản lý ngành đào tạo cấp đơn vị chuyên môn

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/ Chuyên ngành	Ghi chú
1	Lê Bảo Quốc, 1977, Trưởng Khoa Xây dựng	TS, 2016	Xây dựng công trình đặc biệt	
2	Đỗ Thị Mỹ Dung, 1983, Phó Trưởng Khoa Xây dựng	TS, 2017	Kỹ thuật xây dựng công trình DD và CN	
3	Thạch Sâm Sô Hoách, 1976, Phó trưởng khoa Xây dựng	Ths, 2002	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	
4	Nguyễn Minh Trung, 1987, Thư ký Khoa Xây dựng	Đại học	Trắc địa xây dựng	

7. PHƯƠNG ÁN, GIẢI PHÁP ĐỀ PHÒNG, NGĂN NGỪA, XỬ LÝ RỦI RO TRONG MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

7.1. Dự báo các rủi ro có thể xảy ra khi mở ngành và triển khai tuyển sinh

Như đã phân tích bên trên, ngành đào tạo KTXD trình độ thạc sĩ (dự kiến mở) đã đáp ứng các điều đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định. Tuy nhiên, theo sự phát triển nhanh của xã hội cũng như sự gia tăng số lượng các cơ sở đào tạo hiện nay, thì một số rủi ro có thể xảy ra khi mở ngành đào tạo thạc sĩ ngành KTXD như sau:

- Tuyển sinh không đạt về số lượng so với chỉ tiêu cho phép/đề ra gây khó khăn trong việc mở lớp đào tạo;
- Học viên theo học vì lí do chủ quan không hoàn thành các điều kiện tốt nghiệp;
- Sự biến động về đội ngũ giảng viên do thiếu lực lượng kế thừa trong trường

hợp giảng viên cư hữu nghỉ hưu, chuyển công tác;

- Rủi ro về bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo.

7.2. Giải pháp và đề xuất các phương án để ngăn ngừa rủi ro

Hiện nay, trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long số lượng cơ sở đào tạo trình độ thạc sĩ các ngành trong lĩnh vực xây dựng còn ít. Tính đến cuối năm 2022 chỉ có Trường Đại học Bách khoa, Trường Đại học Cần Thơ đào tạo thạc sĩ ngành KTXD Công trình thủy; thạc sĩ ngành KTXD chưa thấy đào tạo ở các cơ sở giáo dục khác trong khu vực. Mặt khác, theo khảo sát thực tế ngành này có nhu cầu tuyển dụng rất cao nên khả năng tuyển sinh không đủ chỉ tiêu là rất thấp. Tuy nhiên, trong trường hợp không tuyển sinh không đạt số lượng đề ra; Ban Tư vấn tuyển sinh và hướng nghiệp sẽ có phương án quảng bá, tiếp cận nhà tuyển dụng để cập nhật yêu cầu, khảo sát lại nhu cầu xã hội.

Về rủi ro học viên không hoàn thành các điều kiện tốt nghiệp ra trường cũng được Trường quan tâm và đưa ra giải pháp chung như sau:

+ Xây dựng chương trình đào tạo linh hoạt, khoa học cân nhắc lựa chọn học phần tiên quyết thay vào đó là học phần song hành, học phần trước, sau.

+ Kế hoạch đào tạo cần cụ thể hóa thời gian cũng như lộ trình học ngoại ngữ (Tiếng Anh) để đáp ứng chuẩn đầu ra trình độ ngoại ngữ. Chuẩn bị đội ngũ giảng viên giỏi chuyên môn để triển khai tốt chương trình đào tạo; trong đó có chuẩn bị hướng nghiên cứu luận văn tốt nghiệp cho học viên.

+ Ban quản lý lớp thường xuyên theo dõi lớp học như số lượng, thời gian lên lớp, kết quả học tập của học viên... Tổ chức học lại, thi lại... trong trường hợp các học phần chưa đạt.

Khả năng thiếu hụt đội ngũ giảng viên đạt chuẩn giảng dạy do nghỉ hưu, chuyển công tác cũng được đặt ra. Vấn đề này Nhà trường cũng có chính sách ưu tiên, tạo điều kiện cho giảng viên có trình độ thạc sĩ tiếp tục học nghiên cứu sinh; giảng viên có trình độ tiến sĩ đủ kinh nghiệm trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học làm hồ sơ xét công nhận học hàm Phó giáo sư.

Trong trường hợp ngành KTXD bị đình chỉ đào tạo. Nhà trường có một số giải pháp sau:

- Đối với giảng viên, Trường thông báo để cho giảng viên có sự chủ động trong sắp xếp công việc, xếp thời khóa biểu cho các lớp đang đào tạo trình độ đại học tại trường.

- Đối với người học, nhà trường liên hệ với các cơ sở đào tạo có cùng mã ngành đào tạo KTXD trình độ thạc sĩ để gửi người học tham gia tiếp quá trình học tập.

- Thực hiện các hành động khắc phục nguyên nhân bị đình chỉ trong thời gian sớm nhất để Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định cho phép hoạt động ngành đào tạo trở lại.

8. ĐIỀU KIỆN SẴN SÀNG CHUYỂN SANG DẠY - HỌC TRỰC TUYẾN

Trong giai đoạn dịch bệnh, Trường ĐHXD Miền Tây đã tổ chức đào tạo trực tuyến. Trường đã ban hành các Quy định liên quan đến tổ chức hoạt động giảng dạy hình thức trực tuyến như: Quyết định 336/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/07/2021 về tổ chức hoạt động giảng dạy, bảo vệ Đề án tốt nghiệp thạc sĩ theo hình thức trực tuyến; Quyết định số 622/QĐ-ĐHXDMT ngày 22/12/2021 về việc Ban hành Quy định tổ chức thi kết thúc học phần theo hình thức trực tuyến.

9. TỰ ĐÁNH GIÁ

Đề án mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Xây dựng, mã ngành: 8.58.02.01 đã được xây dựng đáp ứng các quy định trong Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trường ĐHXD Miền Tây cam kết triển khai và thực hiện đầy đủ các nội dung trong Đề án mở ngành, bảo đảm chất lượng đào tạo ngành Kỹ thuật Xây dựng trình độ thạc sĩ theo các quy định hiện hành, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và cả nước

Đề án mở ngành được soạn thảo, góp ý và thông qua theo đúng các quy định và được thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐHXD Miền Tây. Đề án mở ngành nhận được sự tham gia góp ý của một số chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực KTXD, một số cán bộ quản lý liên quan đến ngành, nhà tuyển dụng đối với ngành Trường đề nghị mở tại các tỉnh như: Vĩnh Long, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh khu vực ĐBSCL.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo)
- Hội đồng Trường;
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, P.QLĐT, KXD.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Xuân